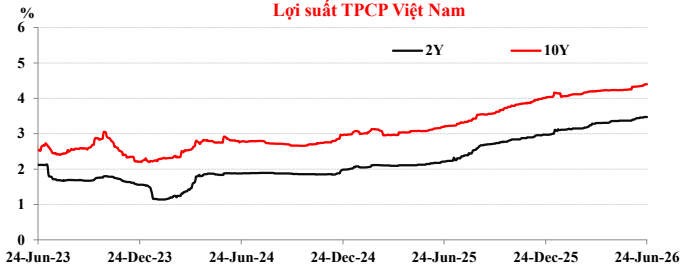

**Lãi suất LNH**
**Trái phiếu**

Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	3,80	-1,40	3,66	0,00	3Y	3,55	0,000
1W	7,70	1,20	3,71	0,01	5Y	4,19	0,000
2W	7,80	0,00	3,75	0,01	7Y	4,25	0,000
1M	7,90	0,00	3,83	0,05	10Y	4,40	0,002
2M	8,10	0,45	3,91	0,08	15Y	4,57	0,004
3M	8,10	0,00	3,95	0,11			
6M	7,95	0,10	4,05	0,12			
9M	8,05	0,20	4,06	0,11			
1Y	8,05	0,20	4,06	0,11			

**Lợi suất TPCP Việt Nam**

**Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)**

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%/năm)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
24-06-26	1	35	4,5	1.000	973,09	8.000,00	- 6.026,91	234.291,86
24-06-26	1	56	4,5	1.000	1.000,00			
<b>Tổng cộng</b>				<b>2.000</b>	<b>1.973,09</b>			

**Thị trường TPCP sơ cấp**

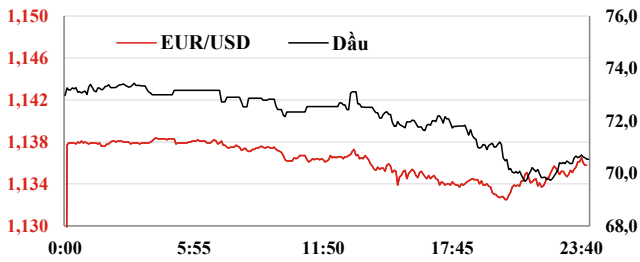
TCPH	Ngày ĐT	Kỳ hạn	đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	24-Jun-26	3	500	125	3,52%	0,01%
MOF	24-Jun-26	5	6.000	1.550	4,18%	0,03%
MOF	24-Jun-26	10	9.000	2.470	4,35%	0,00%
MOF	24-Jun-26	15	1.000	-	0,00%	0,00%
MOF	24-Jun-26	30	500	240	4,58%	0,01%
<b>Tổng</b>			<b>17.000</b>	<b>4.385</b>		

**Chứng khoán ngày 24/06/2026**

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
<b>Điểm</b>	1878,02	318,24	127,38
<b>%/ngày</b>	0,48%	-2,49%	-0,04%
<b>%/31/12/2025</b>	5,2%	27,9%	5,3%
<b>KLGD (tr.đ.v)</b>	494,03	43,18	21,4
<b>GTGD (tỷ đ)</b>	13.654,70	725,44	319,40
<b>NĐTNN mua (tỷ đ)</b>	1.562.662	24,66	4,72
<b>NĐTNN bán (tỷ đ)</b>	2.176.576	30,49	5,53

**Tin trong nước ngày 24/06**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 24/06, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 25.192 VND/USD, tăng 03 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 23.983 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.401 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 26.336 VND/USD, tăng 11 đồng so với phiên 23/06. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 58 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 26.549 VND/USD và 26.649 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 24/06, lãi suất bình quân LNH VND giảm 1,40 đpt ở kỳ hạn ON trong khi tăng 1,20 đpt ở kỳ hạn 1W, đi ngang ở các kỳ hạn 2W và 1M so với phiên trước đó, giao dịch tại: ON 3,80%; 1W 7,70%; 2W 7,80% và 1M 7,90%. Lãi suất bình quân LNH USD tăng 0,01 – 0,05 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giữ nguyên ở kỳ hạn ON; giao dịch tại: ON 3,66%; 1W 3,71%; 2W 3,75%, 1M 3,83%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp không thay đổi ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng nhẹ ở các kỳ hạn 10Y và 15Y, chốt phiên ở mức: 3Y 3,55%; 5Y 4,19%; 7Y 4,25%; 10Y 4,40%; 15Y 4,57%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng ở mỗi kỳ hạn 35 ngày và 56 ngày, lãi suất đều ở mức 4,5%. Có 973,09 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 35 ngày, 1.000 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 56 ngày. Có 8.000 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, hôm qua NHNN hút ròng 6.026,91 tỷ đồng từ thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Có 234.291,86 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.
- Thị trường trái phiếu:** Phiên 24/06, KBNN đấu thầu thành công 4.385 tỷ đồng/17.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu chỉ đạt 26%). Trong đó, kỳ hạn 3Y huy động được 125 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu, 5Y huy động được 1.550 tỷ đồng/6.000 tỷ đồng gọi thầu, 10Y huy động được 2.470 tỷ đồng/9.000 tỷ đồng gọi thầu và kỳ hạn 30Y huy động được 240 tỷ đồng/500 tỷ đồng. Kỳ hạn 15Y gọi thầu 1.000 tỷ đồng, tuy nhiên không có khối lượng trúng thầu. Lãi suất trúng thầu ở kỳ hạn 3Y là 3,52% (+0,01 đpt so với lần đấu thầu trước), 5Y là 4,18% (+0,03 đpt), 10Y là 4,35% (không đổi) và 30Y là 4,58% (+0,01 đpt).
- Thị trường chứng khoán:** Trên thị trường chứng khoán phiên hôm qua, các chỉ số giao dịch quanh mốc tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 8,98 điểm (+0,48%) lên mức 1.878,02 điểm; HNX-Index giảm 8,14 điểm (-2,49%) còn 318,24 điểm; UPCoM-Index lùi 0,05 điểm (-0,04%) về 127,38 điểm. Thanh khoản thị trường sụt giảm với khối lượng giao dịch gần 14.700 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng hơn 610 tỷ đồng.
- Theo báo cáo thị trường TPDN của Hiệp hội Thị trường trái phiếu Việt Nam VBMA,** lũy kế từ đầu năm đến giữa tháng 6/2026, tổng giá trị phát hành TPDN đạt 164.731 tỷ đồng. Trong đó, phát hành riêng lẻ tiếp tục chiếm tỷ trọng áp đảo với 102 đợt phát hành, tổng giá trị 142.399 tỷ đồng, tương đương 86,44% tổng lượng phát hành. Phát hành ra công chúng ghi nhận 21 đợt với tổng giá trị 22.333 tỷ đồng, chiếm 13,56%, bên cạnh một đợt phát hành ra thị trường quốc tế. Ở chiều ngược lại, tính từ đầu năm đến nay, tổng giá trị TP được DN mua lại trước hạn đạt 111.395 tỷ đồng, tăng 22% so với cùng kỳ năm 2025. Trong đó, nhóm ngân hàng tiếp tục dẫn đầu với giá trị mua lại khoảng 93.961 tỷ đồng, chiếm gần 84% tổng giá trị mua lại trước hạn toàn thị trường. Từ nay đến cuối năm, tổng giá trị TPDN đáo hạn ước khoảng 128.633 tỷ đồng.



	24 Jun 26	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	101,61	0,20%	1,52%	3,34%
USD/CNY	6,81	0,30%	0,78%	-2,61%
USD/EUR	0,88	0,21%	1,25%	3,42%
USD/JPY	161,77	0,12%	0,71%	3,27%
USD/KRW	1542,22	0,63%	0,99%	7,06%
USD/SGD	1,30	0,04%	0,65%	0,86%
USD/TWD	31,74	0,23%	0,33%	1,29%
USD/THB	33,40	0,63%	2,23%	6,10%
USD/VND Trung tâm	25192	0,01%	0,07%	0,28%
USD/VND LNH	26336	0,04%	0,05%	0,16%
USD/VND tự do	26549	0,22%	0,91%	-1,35%
Vàng	4000,42	-2,63%	-6,04%	-7,27%
Dầu WTI	70,34	-3,92%	-8,40%	22,50%

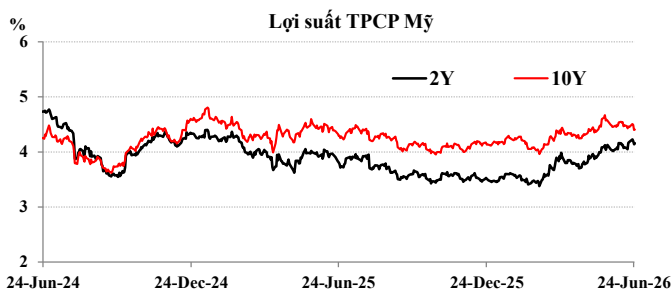
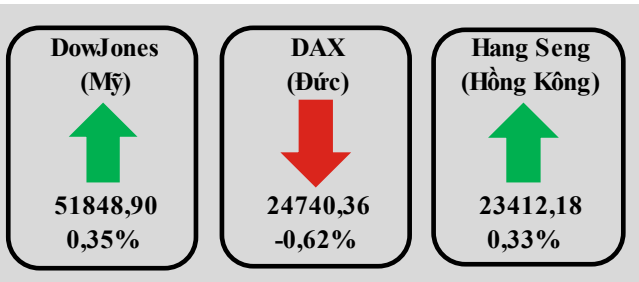
## Tin quốc tế

- Nước Mỹ đón một số chỉ báo kinh tế đáng chú ý.** Đầu tiên, về thị trường bất động sản, doanh số bán nhà mới tại Mỹ đạt 580 nghìn căn trong tháng 5, giảm so với mức 626 nghìn căn ở tháng 4 và trái với kỳ vọng tăng nhẹ lên thành 638 nghìn căn. Tiếp theo, cán cân vãng lai tại Mỹ ghi nhận mức thâm hụt 227 tỷ USD trong quý đầu năm, không biến động nhiều so với mức thâm hụt 221 tỷ của quý trước đó và lớn hơn một chút so với dự báo thâm hụt 212 tỷ. Hôm nay, thị trường thế giới chờ đợi báo cáo chi tiết GDP Mỹ trong quý 1 và bên cạnh đó là chỉ số giá tiêu dùng cá nhân PCE lõi tại Mỹ ở tháng 5. PCE lõi là thước đo lạm phát được Fed chú trọng nhất, được dự báo sẽ tăng 0,3% m/m và 3,3% y/y trong tháng 5, không biến động mạnh so với mức tăng 0,2% m/m và 3,3% ở tháng 4.

- Chỉ báo lạm phát tại Úc hạ nhiệt đáng kể trong tháng 5.** Văn phòng Thống kê Úc công bố chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần tại nước này giảm 0,7% m/m trong tháng 5 sau khi tăng 0,4% ở tháng trước đó, sâu hơn mức giảm 0,4% theo kỳ vọng. Theo đó, CPI nước này tăng 4,0% y/y trong tháng vừa qua, thu hẹp so với mức tăng 4,2% của tháng 4 và cũng hẹp hơn mức 4,3% theo dự báo. CPI lõi tháng 5 ghi nhận mức tăng 3,6% y/y, cao hơn mức 3,4% của tháng trước đó và khớp với dự báo. Nguyên nhân chính khiến các chỉ số giá trong tháng qua bớt căng thẳng chủ yếu đến từ việc giá dầu hạ nhiệt, đồng thời Chính phủ Úc cũng đã có biện pháp cắt giảm một nửa thuế tiêu thụ đặc biệt đối với nhiên liệu kể từ tháng 4. Các chuyên gia cho rằng với chỉ báo lạm phát ở trên, nhiều khả năng NHTW Úc RBA sẽ không tăng tiếp LSCS kể từ nay cho tới cuối năm, nhằm đảm bảo thị trường lao động và nền kinh tế không bị tác động tiêu cực.

### Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
24-06	8:30	***	CPI Úc mm T5	-0,7	-0,4	0,4
24-06	8:30	***	CPI Úc yy T5	4,00	4,30	4,20
25-06	8:30	***	Số việc làm thay đổi tại Úc T5		31,2K	-18,6K
25-06	8:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp tại Úc T5		4,4	4,5
25-06	19:30	***	PCE lõi Mỹ mm T5	0,3	0,2	
25-06	19:30	***	GDP chính thức Mỹ qq Q1		1,60	1,60

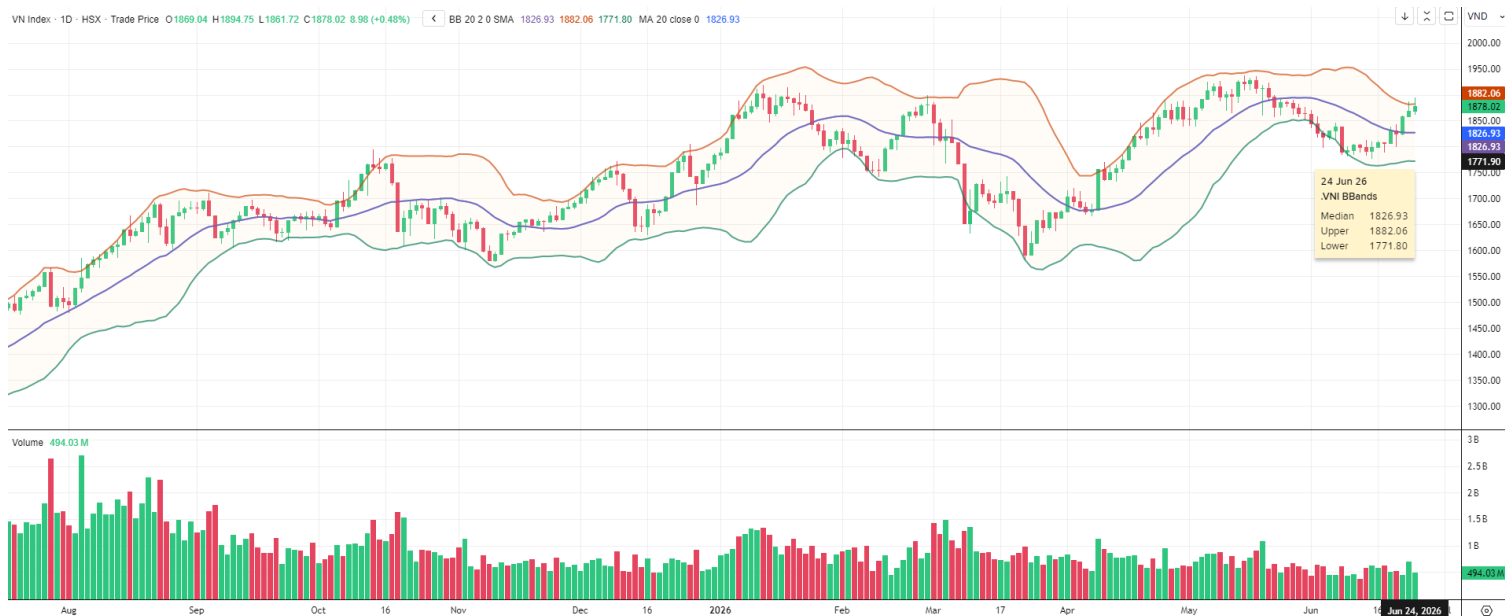


### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	4,00%	3,75%	10-12-25	29-07-26
Châu Âu	EUR	2,15%	2,40%	05-06-25	23-07-26
Anh	GBP	4,00%	3,75%	18-12-25	18-06-26
Nhật	JPY	0,75%	1,00%	16-06-26	31-07-26
Australia	AUD	4,10%	4,35%	05-05-25	11-08-26

# THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

## VN-INDEX



VN-Index tăng lên mức 1.878,02 điểm. Sự rung lắc có thể diễn ra mạnh hơn trong những phiên sắp tới khi VN-Index lên gần ngưỡng kháng cự quan trọng 1900 điểm.

## NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh – Đống Đa – Hà Nội  
ĐT: 04.3771 8989 – Ext: 6867

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

#### Những người thực hiện:

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh – Trưởng Nhóm**

Email: Ninhnh1@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang – CVCC phân tích**

Email: Giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)